

SÁNG KIẾN

Đề tài: MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÁO DỤC KỸ NĂNG TỰ BẢO VỆ BẢN THÂN CHO TRẺ 5-6 TUỔI TẠI TRƯỜNG MẦM NON

Phần I: Phần mở đầu.

1. Đặt vấn đề:

Trẻ em là niềm hạnh phúc của mỗi gia đình là tương lai của dân tộc. Việc bảo vệ và chăm sóc giáo dục trẻ em là trách nhiệm của nhà nước, của xã hội và của mỗi gia đình. Gia đình chính là môi trường an toàn cho sự phát triển của trẻ. Thời gian lớn lên trẻ tiếp xúc với nhiều môi trường khác nhau ngoài môi trường gia đình. Cùng với sự tiến bộ của xã hội hiện nay thì việc đòi hỏi trẻ phải có một sự phát triển toàn diện. Đứng trước nhiều mối nguy hiểm, cha mẹ thường sợ hãi tìm cách ngăn cấm con trước các rủi ro nhưng lại quên giải thích cho trẻ hiểu nguyên nhân và chưa dạy trẻ cách phòng vệ. Điều này khiến trẻ dễ thành nạn nhân, nếu như không được trang bị kiến thức tự bảo vệ bản thân. Mặt khác, trẻ em luôn hiếu kỳ, tò mò và luôn muốn khám phá những điều mới lạ, càng ngăn cấm trẻ càng muốn tìm hiểu, nhưng lại chưa có kỹ năng đối phó, phòng vệ những mối nguy hiểm có thể xảy ra với bản thân trẻ. Kỹ năng tự bảo vệ bản thân chính là năng lực của mỗi trẻ giúp giải quyết những nhu cầu và thách thức của cuộc sống một cách có hiệu quả

Dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân giúp trẻ tư duy, phán đoán được những nguy hiểm có thể xảy ra và tìm cách tránh xa. Hoặc trẻ tự vạch cho mình một khu vực đảm bảo an toàn để khám phá, tìm hiểu mọi thứ. Dạy trẻ những kỹ năng tự bảo vệ bản thân sẽ giúp trẻ có khả năng xử lý tình huống, biết lên tiếng kêu cứu và tìm đến những sự trợ giúp đúng khi cần. Trẻ được trang bị kỹ năng tự bảo vệ bản thân sẽ tự tin hơn và làm chủ được cuộc sống của mình.

Là giáo viên mầm non, bản thân nhận thức được vai trò, tầm quan trọng của việc giáo dục các kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho trẻ trước thực trạng xã hội hiện nay; Nên tôi chọn đề tài: ***“Một số biện pháp giáo dục kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho trẻ 5 - 6 tuổi”*** để nghiên cứu nhằm góp phần vào việc hình thành và rèn luyện các kỹ năng tự bảo vệ cơ thể cho trẻ.

2. Cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn :

• Cơ sở lý luận.

Kỹ năng tự bảo vệ chính là phương tiện không thể thiếu để giúp trẻ tích cực, chủ động, sáng tạo, mạnh dạn, tự tin vững vàng trước mọi khó khăn thử thách.

Ở lứa tuổi mẫu giáo, kỹ năng tự bảo vệ chiếm một vị trí hết sức quan trọng nó góp phần giúp trẻ hình thành và phát triển nhân cách con người, giúp trẻ học tập, lĩnh hội những kinh nghiệm xã hội để giúp vận dụng trong cuộc sống sau này. Trong xã hội hiện nay. Việc hình thành và có được các kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ trong cuộc sống hàng ngày trước tiên giáo viên phải có kiến thức, kỹ năng về chăm sóc giáo dục trẻ. Giáo viên phải có kiến thức tổ chức các hoạt động, để trẻ được cuốn hút vào các hoạt động đa dạng khác nhau cùng với các bạn trong nhóm lớp. Tạo nhiều cơ hội cho trẻ được tham gia và cảm thấy mình là một thành viên trong nhóm chơi trẻ có cơ hội phát triển trí tưởng tượng, sáng tạo, mạnh dạn, tự tin, góp phần thúc đẩy sự phát triển, tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ.

• Cơ sở thực tiễn :

Khi tìm hiểu thực trạng của trường, giáo viên và gia đình đã giáo dục kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ, tôi nhận thấy yếu điểm xuất phát từ yếu tố kinh tế, xã hội, gia đình và nguyên nhân chủ yếu là do các bậc cha mẹ thiếu kinh nghiệm trong quản lý gia đình. Hầu hết các cháu là con công nhân và nông dân nên việc quan tâm đến con em còn nhiều hạn chế. Bên cạnh đó còn có các cháu gia đình luôn nuông chiều.

Một số phụ huynh chưa hiểu tầm quan trọng của giáo dục kỹ năng tự bảo vệ cho con em ở lứa tuổi Mẫu giáo, nên thường khoán trắng cho giáo viên.

Thời gian đầu trẻ đến lớp với thói quen tự do, ra vào lớp tự nhiên, hay nói leo, trả lời không trọn câu hay một số cháu rất ít nói và rụt rè trong giao tiếp ... Môi trường của trẻ ở gia đình và môi trường học tập vui chơi của trẻ ở trường là hai nơi mà trẻ luôn được tiếp cận. Với tình hình như vậy, là giáo viên mầm non tôi luôn trăn trở với những thực trạng trên nên mạnh dạn đề xuất ra một số giải pháp thích hợp cho từng trẻ lớp tôi có được những thói quen và hành vi đạo đức phù hợp với chuẩn mực xã hội, nhằm góp phần hình thành nhân cách ban đầu cho trẻ,

do đó cần giáo dục kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ để trẻ nhận thức đúng và có hành vi ứng xử phù hợp ngay từ khi còn nhỏ.

3. Những điểm mới của đề tài, sáng kiến, giải pháp:

Đề tài ***“Một số biện pháp giáo dục kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho trẻ 5 - 6 tuổi tại trường mầm non”*** Bởi đây là một trong những vấn đề mà ít được quan tâm và các giáo viên thường trăn trở, luôn suy nghĩ tìm tòi ra nhiều giải pháp mới phù hợp với xu thế hiện nay và thực hiện đổi mới chất lượng giáo dục mầm non cũng như lấy trẻ làm trung tâm.

Đảm bảo phù hợp với thực tế của giáo dục mầm non hiện nay.

Được áp dụng tại lớp và các trường bạn trong huyện.

4. Thực trạng của vấn đề :

a. Thuận lợi:

Được sự quan tâm và tạo điều kiện về mọi mặt của BGH. Nhà trường trang bị tivi, internet tranh ảnh, xem video các tình huống tự bảo vệ bản thân, phục vụ tốt cho việc học của trẻ.

Lớp học thoáng mát, rộng rãi, trẻ có điều kiện được học tập, vui chơi thoải mái.

Đa số trẻ được phụ huynh quan tâm, chăm sóc, luôn phối hợp với cô giáo trong việc giáo dục trẻ nên trẻ ngoan và đi học đều.

Bản thân tôi nhiệt tình, có trách nhiệm, luôn học hỏi về chuyên môn để nâng cao chất lượng giáo dục trẻ, nhất là giáo dục kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho trẻ.

b. Khó khăn:

*** Về trẻ:**

Còn một số trẻ rất ngại giao tiếp với người khác, chưa mạnh dạn tham gia hoạt động của lớp, chưa có khả năng xử lý tình huống khi có vấn đề của bản thân như: bị bạn lấy đồ chơi, bạn ghẹo... cũng chưa dám nói gì với bạn hay nói cô mà chỉ ngồi khóc.

Đa số trẻ chưa biết tự bảo vệ bản thân.

*** Về phụ huynh:**

Nhiều phụ huynh chưa quan tâm đến việc dạy kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho trẻ, cho rằng lứa tuổi này còn quá nhỏ để học.

Một số phụ huynh khác thì quá nuông chiều, cho con chơi tự do ở những nơi công cộng mà không dạy con cách tiếp xúc và đề phòng người lạ, nên kinh nghiệm ứng phó của trẻ còn hạn chế khi có tình huống bất ngờ xảy ra.

Một vài phụ huynh lo đi làm ít quan tâm đến các con. Hoặc con ở với ông bà nên việc giáo dục kỹ năng bảo vệ bản thân cho trẻ chưa được quan tâm.

Từ những thuận lợi và khó khăn trên, tôi đã lựa chọn một số biện pháp giáo dục kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho trẻ 5 - 6 tuổi tại trường mầm non cụ thể như sau:

*** Khảo sát, đánh giá kỹ năng tự bảo vệ bản thân của trẻ từ đầu năm học (thời điểm tháng 9 năm 2021)**

Ngay đầu năm học, tôi tạo các tình huống về tự bảo vệ bản thân để trẻ của lớp xử lý thông qua các trò chơi, hoạt động ngoài trời để đánh giá mức độ đạt được ở trẻ, từ đó, đề ra các giải pháp thực hiện.

Qua khảo sát, tôi ghi nhận kết quả như sau:

STT	Nội dung đánh giá	Kết quả			
		Đạt		Chưa đạt	
		Số trẻ	Tỷ lệ %	Số trẻ	Tỷ lệ %
1	Kỹ năng an toàn khi tham gia giao thông	20	52,63	18	47,37
2	Kỹ năng ứng xử khi bị lạc	16	42,11	22	57,89
3	Kỹ năng an toàn khi chơi	18	47,37	20	52,63
4	Kỹ năng tránh bị xâm hại cơ thể	15	39,48	23	60,52

II. Phần 2 : Nội dung sáng kiến .

1. Những biện pháp thực hiện.

***Biện pháp 1: Giáo viên phải xác định được những kỹ năng tự bảo vệ bản thân cơ bản cần dạy cho trẻ.**

Đối với trẻ 5 – 6 tuổi thường hay tò mò, hiếu động, hiểu biết chưa sâu, kinh nghiệm hạn chế nên có rất nhiều kỹ năng cần phải dạy nhất là kỹ năng tự bảo vệ

bản thân. Quan trọng nhất là tính mạng của trẻ, bởi vì khi cơ thể trẻ phát triển mạnh khỏe, bình yên thì trẻ mới tham gia tất cả các hoạt động trong cuộc sống, Đây cũng là lứa tuổi sắp rời trường mầm non để bước sang một ngôi trường mới, đó là trường tiểu học, nơi đó tinh thần tự quản đối với bản thân trẻ là điều kiện bắt buộc. Nên tôi xác định những kỹ năng cần nhất để dạy trẻ tự bảo vệ bản thân như: Kỹ năng ứng xử khi bị lạc. Kỹ năng an toàn khi tham gia giao thông. Kỹ năng tránh bị xâm hại cơ thể. Kỹ năng an toàn khi chơi. Khi xác định được những kỹ năng cơ bản phù hợp với lứa tuổi sẽ giúp bản thân tôi cũng như các giáo viên khác lựa chọn đúng nội dung trọng tâm để dạy cho trẻ.

Từ những kỹ năng đơn giản như: Biết tự cất đồ dùng cá nhân khi đến lớp, tự rửa tay trước và sau khi ăn cơm, kê bàn ghế, để chén, muỗng đúng nơi quy định, biết lịch sự khi ăn (không làm rơi vãi thức ăn, không nói chuyện ồn ào khi ăn, biết cách cầm đũa, muỗng khi ăn, không ngậm muỗng hay ngậm đũa, đùa giỡn gây nguy hiểm). Trong mọi kỹ năng dù là đơn giản, tôi đều giúp trẻ nhìn nhận mỗi nguy hiểm đến bản thân có trong tất cả các hoạt động, môi trường xung quanh để trẻ phòng tránh.



Hình ảnh: Các bé đang rửa tay, lau mặt

Ví dụ: Trẻ rửa tay, vung nước xuống sàn, sàn nhà ướt trơn trượt dẫn đến bản thân, hoặc bạn bị té. Ăn nhanh, nói nhiều dễ sặc cơm gây ngạt thở; cầm bút chì nhọn, hoặc đũa ăn cơm giỡn dễ trúng vào mắt mình hoặc bạn; lên xuống cầu

thang xô đẩy nhau dễ té chân thương. Kê bàn, đóng cửa tủ đồ dùng cá nhân không cẩn thận sẽ bị kẹt tay...



Hình ảnh: Giờ ăn của các bé

***Biện pháp 2: Lồng ghép các kỹ năng tự bảo vệ vào các hoạt động giáo dục
+ Kỹ năng an toàn khi tham gia giao thông**

Trẻ 5- 6 tuổi luôn được người lớn đưa rước mỗi khi đến trường, nhưng kiến thức về an toàn giao thông nhằm bảo vệ bản thân trẻ cũng cần biết. Trẻ chỉ cần biết những nội dung cơ bản nhất để tham gia giao thông an toàn.

Ví dụ: Giờ học an toàn giao thông, tôi dạy trẻ cách ngồi đúng trên phương tiện giao thông, cách đội mũ bảo hiểm để bảo vệ đầu, các luật giao thông cơ bản như: Khi qua đường đi trên đường có vạch trắng, đi bên phải đường, đi bộ trên vỉa hè, không đi hoặc chơi dưới lòng đường, tham gia giao thông phải nhìn đèn tín hiệu trên các ngã rẽ giao nhau của đường bộ.

Tôi không chỉ dạy trẻ bằng những lời nói suông mà đưa ra các tình huống cho trẻ nói lên hành động đúng và chưa đúng khi tham gia giao thông, nếu tham gia giao thông không đúng luật sẽ xảy ra chuyện gì? Và nếu lỡ xảy ra va chạm giao thông mình sẽ giải quyết như thế nào? Mình sẽ làm gì? Từ đó, tôi tóm tắt vấn đề, trẻ sẽ dễ hiểu và nhớ lâu hơn. Dần dần, trẻ có khả năng suy đoán và áp dụng những kiến thức, kinh nghiệm mà mình đã có để tìm cách giải quyết. Trẻ có thể

vận dụng những tình huống khác trong thực tế hàng ngày mà trẻ gặp, sẽ tạo thành kỹ năng tự bảo vệ bản thân khi tham gia giao thông.



Hình ảnh: Bé học cách cài mũ bảo hiểm

+ Kỹ năng ứng xử khi bị lạc:

Hiện nay nhu cầu giải trí cho cả người lớn và trẻ nhỏ đều rất cao. Rất nhiều khu vui chơi, giải trí mở ra để đáp ứng nhu cầu của người dân. Tuy nhiên, khi trẻ chơi thì phụ huynh lại quên để mắt tới trẻ, dẫn đến trẻ đi xa tầm mắt của người lớn nên dễ bị thất lạc nơi công cộng. Chính vì thế, tôi cần dạy trẻ những kiến thức ứng xử cần thiết khi bị lạc như: Dạy trẻ biết số điện thoại người thân, số nhà, tên ba mẹ, cần nhất là trẻ biết tên trường, lớp mầm non mình đang theo học.

Ví dụ: Trong giờ hoạt động ngoài trời, tôi đưa ra tình huống trẻ bị lạc trong công viên khi đi tham quan. Cho trẻ tự nghĩ cách xử lý như thế nào? Tôi hỏi nhiều trẻ để tìm cách phù hợp nhất nhằm giải quyết vấn đề, gợi ý một số câu hỏi như: Con sẽ nhờ ai giúp đỡ? Nếu người lạ muốn đưa con đi tìm ba mẹ, con sẽ làm gì? Tuy nhiên, tâm lý trẻ nhỏ khi xa người thân, xung quanh toàn người lạ thì trẻ rất hoảng sợ, nên người lớn khi dẫn trẻ đi, nhớ gắn cho trẻ tờ giấy ghi số điện thoại để trẻ mang theo bên mình khi có trường hợp khẩn cấp.



Hình ảnh: cháu tự tin khi gặp người lạ rủ đi.

Tôi cho trẻ xem đoạn clip hình ảnh một trẻ bị lạc mẹ, bé ngồi khóc, có chú người lạ đến dụ trẻ chơi game rồi bế đi, trẻ phản kháng lại bằng cách xô chú ra và giãy mạnh để xuống khỏi tay chú. Hỏi trẻ: Con sẽ làm gì nếu bị lạc mẹ? Con nghĩ ai con có thể nhờ giúp được? Trẻ trả lời và cô có thể gợi ý những người đáng tin cậy để bé nhờ giúp như bảo vệ, những ông bà lão lớn tuổi, hay cô chú bán nước uống, quầy thức ăn gần nơi cháu lạc.

+ Kỹ năng an toàn khi chơi:

Những đồ chơi, đồ vật trên trường, lớp không phải lúc nào cũng đảm bảo an toàn, cũng tùy vào cách trẻ chơi mà nó tìm ẩn những nguy hiểm không lường được.



Hình ảnh: Trẻ đang vui chơi trên sân trường

Ví dụ: Đu quay, trẻ lên ghế ngồi không vịn vào tay vịn, các trẻ bên dưới ra sức quay thật nhanh, không thể dừng, trẻ muốn xuống nhưng chờ mãi mà bạn không dừng, trẻ bước xuống, không nghĩ tới hậu quả mất thăng bằng nên vấp té rất mạnh, thế là trẻ bị tai nạn thương tích xảy ra. Và cũng có thể các bé gắng sức quay và chạy theo vòng quay, chẳng may vướng chân vào vòng quay bánh xe, cũng xảy ra tai nạn. Vì vậy, với tất cả các đồ chơi đều có hai mặt: An toàn và không an toàn, nên tôi phải giúp trẻ hiểu cách sử dụng đồ vật, đồ chơi đúng trong các hoạt động để trẻ biết cách phòng tránh các nguy cơ từ đồ vật, tôi thường xuyên nhắc lại để trẻ nhớ, dần dần trẻ sử dụng theo thói quen và thành kỹ năng tốt để đảm bảo an toàn khi chơi. Ngoài ra, trên lớp tôi còn có những quyển sưu tập hình ảnh có nội dung giáo dục về an toàn và không an toàn đến cơ thể của trẻ như: Khi lên xuống cầu thang, cách sử dụng bút chì, cách bê bàn ghế, nơi an toàn khi chơi, nơi không an toàn khi chơi, không đụng vào các ổ điện, dây điện, đồ dùng có sử dụng điện, không đụng vào hóa chất độc hại ở trường cũng như ở nhà của trẻ.



Hình ảnh: Kỹ năng đi cầu thang khi lên xuống sân trường thể dục sáng.
+ Kỹ năng tránh xâm hại cơ thể:

Việc cho trẻ tìm hiểu về kỹ năng tránh xâm hại cơ thể chưa thực sự được quan tâm đúng mức. Đây là vấn đề khá nhức nhối trong xã hội hiện nay. Để đảm bảo cho trẻ có những kiến thức cơ bản về vấn đề bảo vệ thân thể cũng như cách phòng tránh khi bị xâm hại cơ thể, tôi cần trang bị cho trẻ những kiến thức cần thiết, hãy giúp trẻ hiểu được thế nào là hành động xâm phạm thân thể, nếu bị xâm hại cơ thể trẻ nên ứng xử ra sao? Dù là trai hay gái nếu bị xâm hại cơ thể sẽ làm cho trẻ ám ảnh đến hết cuộc đời. Nếu lỡ bị xâm hại cơ thể trẻ sẽ có một số cách ứng xử phù hợp để tự bảo vệ bản thân kịp lúc: không đến gần người lạ, không nghe theo hay đi theo người lạ, không nhận quà, bánh từ người lạ.

Ví dụ: Hoạt động học về cơ thể của bé, tôi giúp trẻ biết các bộ phận trên cơ thể của trẻ trai và cả trẻ gái, nhất là “vùng đồ tắm” của trẻ là khu vực nhạy cảm, không cho người khác chạm vào ngoài mẹ và những người thân trong nhà hỗ trợ bé tắm hoặc khi cần. Ngoài ra tôi còn dạy trẻ một số quy định của lớp như:

- Không được chơi đùa, nghịch bộ phận riêng tư của mình.
- Đi vệ sinh đúng nơi quy định(khu vực nam – nữ riêng)
- Các bạn trai không được nhìn bạn gái đi vệ sinh, khi thay đồ và ngược lại.



Hình ảnh: Trẻ tham gia vẽ tranh phòng chống xâm hại bản thân

+ Dạy trẻ quy tắc 5 ngón tay:

Ngón cái là người thân trong nhà: ba mẹ, ông bà, anh chị em ruột, trẻ có thể ôm hôn những người này, nếu còn nhỏ, những người này có thể tắm rửa cho trẻ, nhưng khi đã lớn thì trẻ tự tắm rửa và thay đồ trong phòng.

Ngón trỏ tượng trưng cho thầy cô, bạn bè. Trẻ có thể nắm tay hoặc chơi đùa, nhưng không cho họ chạm vào “vùng đồ bơi” của mình.

Ngón giữa – người quen biết nhưng ít khi gặp như: hàng xóm, bạn bè của ba mẹ, những người này trẻ chỉ cần bắt tay, cười, chào hỏi.

Ngón áp út – người quen của gia đình mà trẻ gặp lần đầu, những người này trẻ chỉ dừng lại ở mức độ vẫy tay, chào.

Ngón út – ngón tay xa trẻ nhất, đây là những người hoàn toàn xa lạ, những người thể hiện cử chỉ thân mật trẻ sẽ lo sợ, bất an. Trẻ có thể chạy xa, hét to kêu cứu.



Hình ảnh: Bé học quy tắc về các ngón tay áp dụng cho bản thân

***Biện pháp 3: Giáo dục các kỹ năng bảo vệ bản thân cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi. Bằng tình huống giả định**

Dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân không chỉ dạy trong giờ học ở lớp mà tôi còn dạy trong tất cả các hoạt động trong ngày, dạy trẻ mọi lúc mọi nơi. Tôi luôn lồng ghép những kiến thức về an toàn cho trẻ, khi chơi cầu trượt, lên và xuống cầu thang đúng quy định; chơi chạy xe đạp ngồi đúng vị trí, đạp xe vừa phải. Tôi đưa ra các tình huống để trẻ biết mức độ an toàn khi thực hiện chưa đúng.

Ví dụ: Tôi đưa ra tình huống: Trẻ đi học và ba mẹ đón trẻ, vô tình cô và bảo vệ trường quên để ý đến trẻ, trẻ ngồi chơi gần cổng trường thì có người lạ đến bịt miệng và ẵm bé đi. Tôi cho trẻ nhận vai, trẻ tự tìm cách giải quyết vấn đề, trẻ tự nghĩ mình sẽ làm gì với tình huống như thế và thể hiện lại cho lớp xem. Hoặc tình huống: Người nhà đi vắng, chỉ có một mình trẻ ở nhà, trẻ quên đóng cửa và có người lạ vô nhà giả tìm ba mẹ, trẻ sẽ làm gì? Tôi cho trẻ tư duy nhiều tình huống, trẻ tự xử lý tình huống và dần sẽ hình thành kỹ năng cần thiết cho việc tự bảo vệ bản thân.

Hay tình huống: Có người lạ đến giả làm bạn của ba mẹ đến cho bánh và đưa đề nghị đưatrẻ đến gặp ba mẹ. Với tình huống này trẻ sẽ làm gì? Cho trẻ suy nghĩ, đưa ra ý kiến của mình, tôi gợi mở hỏi trẻ bằng các câu hỏi,tôi phân tích cho trẻ hiểu phương án giải quyết đó có ưu, khuyết điểm gì? Giúp trẻ từ chối nhưng vẫn thể hiện sự lễ phép, ngoan ngoãn trả lời rằng: “Dạ, con cảm ơn cô nhưng mẹ con không cho con nhận quà mà chưa được sự đồng ý của mẹ!”. Nếu như họ vẫn cố tình dụ dỗ, lôi kéo trẻ, thì trẻ sẽ làm gì? trẻ tự nêu ý kiến như: trẻ sẽ hét to lên, vung tay ra khỏi tay người lạ thật mạnh, chạy ra khỏi nơi đó, đến chỗ đông người. Tôi cho trẻ đóng vai em bé, tôi đóng vai người lạ ra sức dụ trẻ, trẻ phản ứng cho các bạn trong lớp cùng xem.



Hình ảnh: Bé đang úng phó khi bị bắt cóc

***Biện pháp 4: Một số nguyên tắc khi dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân.**

Để dạy tốt kỹ năng tự bảo vệ bản thân, tôi đưa ra những nguyên tắc an toàn và không an toàn, được phép và không được phép để cô và trẻ cùng thực hiện vì ở lứa tuổi mầm non, cô là gương sáng để trẻ noi theo. Với mỗi nguyên tắc, tôi đưa ra những quy định về thưởng, phạt rõ ràng để trẻ phân biệt được việc đúng và chưa đúng. Nếu muốn chỉnh sửa hoặc thay đổi nguyên tắc, tôi luôn giải thích rõ nguyên nhân và thống nhất với trẻ trước khi thực hiện để tránh trường hợp trẻ bị hoang mang do sự thay đổi bất chợt của cô.

Ví dụ: Khi cô cho chơi cầu trượt, đi qua cầu khỉ ...bạn chơi đúng cách thì sẽ được tiếp tục chơi. Còn nếu cứ trèo lên ở bên bạn trượt là phạm quy tắc, vướng bạn đang xuống gây tai nạn, cô sẽ không cho bạn vi phạm nguyên tắc chơi tiếp mà phải đứng xem bạn chơi. Một số trò chơi có thể gây nguy hiểm, trước khi chơi, cô đều nhắc lại nguyên tắc để cháu nhớ mà không vi phạm và sẽ an toàn cho cả lớp.



Hình ảnh: Trẻ chơi qua cầu khỉ theo nguyên tắc

***Biện pháp 5: Phối hợp với phụ huynh trong giáo dục kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho trẻ.**

Tôi thường xuyên tuyên truyền giúp phụ huynh hiểu môi trường bên ngoài gia đình và nhà trường luôn đầy rẫy những hiểm nguy, đe dọa đối với trẻ. Đổi lại, đó là môi trường lý thú để trẻ được phát triển tự do. Phụ huynh không thể luôn ở

cạnh trẻ, bảo vệ trẻ nên cách tốt nhất là dạy trẻ cách tự bảo vệ chính bản thân mình. Điều này là vô cùng quan trọng, cần thiết, các kỹ năng này có thể giúp trẻ tránh khỏi trẻ xấu, tránh được các tai nạn và tìm thấy sự trợ giúp khi cần đến. Tôi đã gửi đến các phụ huynh thông điệp “Hãy dạy ngay cho con các kỹ năng tự bảo vệ bản thân nhé ba mẹ!”, từ đó tôi phối hợp chặt chẽ với phụ huynh để trao đổi những phương pháp, nội dung cần dạy trẻ tự bảo vệ bản thân để phụ huynh có thể rèn luyện cho trẻ tại nhà. Phụ huynh nên thường xuyên kể chuyện cho trẻ nghe hằng ngày để trẻ mở rộng những hiểu biết của mình hơn.

Từ những việc làm của tôi, phụ huynh hiểu rõ và có trách nhiệm cùng với tôi trong việc thống nhất nội dung dạy, cách phòng tránh để tự bảo vệ bản thân. Ngoài ra, tôi còn tuyên truyền thông qua các buổi họp phụ huynh, thông qua ngày hội, ngày lễ, thông qua đón, trả trẻ hàng ngày để nâng cao trách nhiệm của phụ huynh trong việc dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân.

Để thực hiện tốt biện pháp này, tôi phải thực sự yêu nghề, quan tâm đến hoàn cảnh của mọi trẻ, là người mẹ thứ hai cùng phụ huynh chăm sóc, giáo dục trẻ. Tôi luôn nhắc nhở phụ huynh phải tạo mối quan hệ thân mật, gần gũi thì trẻ mới dễ dàng trao đổi những thắc mắc, phụ huynh nhẹ nhàng gọi mở giúp trẻ giải quyết vấn đề một cách ôn hòa. Dù là vấn đề lớn hay nhỏ, ba mẹ cũng phải bình tĩnh lắng nghe, chia sẻ với trẻ chứ không được gạt ngang rồi bỏ mặc trẻ hoặc đánh đập khi trẻ thực hiện không đúng mà không giải thích cho trẻ hiểu.



Hình ảnh: Trẻ chào mẹ, chào cô khi vào lớp

Ví dụ: Trẻ nói: “Hôm nay, con bị bạn đánh ở lớp trong giờ chơi!” Cô phạt con với bạn đứng lâu lắm mà cô không cho con với bạn ngồi ghế. Phụ huynh không cần biết ý con muốn nói gì, lại gạt ngang: “Cô thấy con sai nên mới phạt con thế, ráng chịu ai bảo lì!” Trẻ có tâm trạng buồn, dần trẻ không muốn chia sẻ với mẹ nữa. Nhưng mẹ nào có biết đâu, đó là sự sơ suất của tôi, sáng hôm sau, vừa gặp trẻ và mẹ đến lớp, tôi ôm trẻ vào lòng, xin lỗi “Cô chưa tìm hiểu rõ bạn nào có lỗi đã phạt cả hai bạn, hôm nay, cô sẽ nói bạn xin lỗi con nhen!” Thế là mẹ cũng quay lại xin lỗi con vì mẹ không tìm hiểu vấn đề mà la con như vậy là chưa đúng, trẻ thể hiện niềm vui ra mặt, chào mẹ, chào cô bước vào lớp.

Điều quan trọng nhất trong việc dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân, tôi và phụ huynh cần nhắc trẻ phải bình tĩnh đối phó với các tình huống, không hoảng sợ, lo lắng quá sẽ làm trẻ quên đi các nội dung, kiến thức mà cô và phụ huynh đã dạy, cần đánh thức sự tự ý thức của trẻ, cố gắng khơi gợi để trẻ luôn nghĩ về bản thân mình một cách tích cực và đừng bao giờ phá hủy suy nghĩ tích cực về bản thân trẻ. Dạy trẻ mọi lúc, mọi nơi trong những hoạt động đi thăm quan, dã ngoại.



Hình ảnh : Trẻ đi thăm quan

Bên cạnh đó, tôi và phụ huynh đã thống nhất phương pháp giáo dục trẻ:

- Hãy tin tưởng vào trẻ và năng lực của trẻ.
- Tôn trọng ý kiến của trẻ, không áp đặt trẻ làm đúng ý kiến của mình.
- Bản thân tôi không nói nhiều, nên cho trẻ suy nghĩ và chọn cách giải quyết tình huống.

III.KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

Sau gần một năm áp dụng các biện pháp trên, tôi nhận thấy mức độ nhận thức của trẻ về các kỹ năng tự bảo vệ bản thân thay đổi rõ rệt, giờ đây các trẻ đều rất vui vẻ, tự tin khi đến lớp, sôi nổi, hứng thú khi thực hiện các kỹ năng sống và trẻ tiếp cận được các kỹ năng phong phú hơn rất nhiều. Trẻ mạnh dạn, tự tin trước các tình huống xảy ra.

Qua khảo sát, tôi ghi nhận kết quả đạt được ở trẻ như sau:

Nội dung	Tỉ lệ đạt cuối năm
Có kiến thức, kỹ năng an toàn khi tham gia giao thông	Đạt: 37/38 - tỉ lệ:97.96%
Có kiến thức, kỹ năng ứng xử khi bị lạc	Đạt: 38/38 - tỉ lệ:100%
Biết giữ an toàn khi chơi	Đạt: 37/38 - tỉ lệ:97.96%
Có kỹ năng tránh bị xâm hại cơ thể	Đạt: 38/38 - tỉ lệ:100%

* Về phía giáo viên:

Tôi đã có kinh nghiệm trong việc lựa chọn và dạy các kỹ năng tự bảo vệ phù hợp với lứa tuổi và nhận thức của trẻ.

Tổ chức các hoạt động rèn kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi, linh hoạt trong tổ chức các hoạt động giáo dục đạt hiệu quả cao.

Tạo mọi điều kiện tốt nhất, gần gũi với trẻ và trao đổi với phụ huynh để phát triển các kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ.

* Về phía phụ huynh:

Phụ huynh đã có thói quen lắng nghe trẻ nói, hiểu về những gì trẻ đang suy nghĩ và mong muốn, phụ huynh đã biết thể hiện sự quan tâm đúng mực, phối hợp chặt chẽ với cô giáo trong việc dạy trẻ các kỹ năng tự bảo vệ bản thân, thường

xuyên trao đổi với giáo viên bằng nhiều hình thức trực tiếp hoặc thông qua bảng tin dành cho phụ huynh, bảng đánh giá trẻ ở lớp.

Mối quan hệ giữa phụ huynh và trẻ tốt hơn, đa số phụ huynh đã dịu dàng, ít la mắng trẻ. Nhiều phụ huynh đã thể hiện sự hài lòng về cách dạy của các cô ở lớp và nhận thức của con mình.

Phụ huynh đã hoàn toàn tin tưởng vào kết quả giáo dục của nhà trường, tỏ thái độ thân thiện với cô, luôn ủng hộ những kế hoạch hoạt động của lớp, của trường, chia sẻ những khó khăn của cô giáo.

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

1. Kết luận:

Thật vậy, việc dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân là rất quan trọng trong tình hình thực tế hiện nay. Muốn làm tốt việc dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ không chỉ là nhiệm vụ, trách nhiệm của cô giáo mà còn là trách nhiệm của phụ huynh và những người thân của trẻ. Phụ huynh phải nhận thức rõ vì sao phải dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ? Dạy kỹ năng tự bảo vệ là dạy những nội dung gì? Và phương pháp dạy ra sao? Điều này, phải cần sự phối hợp chặt chẽ giữa cô giáo và phụ huynh. Tôi mong rằng với “Một số biện pháp giáo dục kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho trẻ 5 - 6 tuổi tại trường mầm non” với những giải pháp tôi trình bày ở trên sẽ giúp được nhiều bạn đồng nghiệp vận dụng nhằm giúp trẻ không còn những hậu quả của tai nạn không đáng có. Bản thân tôi rất mong được sự đóng góp ý kiến của ban giám hiệu và Phòng Giáo dục và Đào tạo để tôi có thêm kinh nghiệm trong việc dạy kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho trẻ.

2. Kiến nghị:

* Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo:

Tổ chức các buổi tập huấn chuyên đề “Dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân” cho giáo viên toàn huyện được học hỏi kinh nghiệm của đồng nghiệp, nâng cao trình độ chuyên môn cho bản thân.

* Đối với nhà trường:

Tổ chức chuyên đề “Dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân” cho giáo viên toàn trường dự để rút kinh nghiệm.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Duyệt của hội đồng sáng kiến

ngày 15 tháng 2 năm

Lê Thị Thanh Tâm